

Số: 1461/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 18 tháng 09 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

-----  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HÀ NỘI.**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 1338/2026/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: **Chị Vũ Thị Thu T, sinh năm 1984;**

Nơi thường trú: 36 lô B VPTT TVHC, ngõ H N, Ô, thành phố Hà Nội.

Nơi ở: 6C1 CT2A chung cư X, phường X, thành phố Hà Nội.

Căn cước công dân số 030184000324 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 31/03/2015.

Bị đơn: **Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1985;**

Nơi thường trú: 36 lô B VPTT TVHC, ngõ H N, Ô, thành phố Hà Nội.

Nơi ở: 6C1 CT2A chung cư X, phường X, thành phố Hà Nội.

Căn cước công dân số 030085001216 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 09/10/2020.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 09 năm 2026.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 09 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận

đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

**Chị Vũ Thị Thu T và anh Nguyễn Văn T1**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về tình cảm:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Thu T và anh Nguyễn Văn T1.

- **Về con chung:** Chị Vũ Thị Thu T và anh Nguyễn Văn T1 có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Minh A (Giới tính: Nữ, sinh ngày 06/7/2012) và Nguyễn Ngọc Bảo A1 (Giới tính: Nữ, sinh ngày 18/01/2020). Ly hôn, hai bên đã thỏa thuận: Giao cháu Minh A cho anh T1 trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giao cháu Bảo A1 cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, dạy dỗ. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị T và anh T1 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Chị Vũ Thị Thu T và anh Nguyễn Văn T1 có quyền nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Chị Vũ Thị Thu T và anh Nguyễn Văn T1 thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ:** Chị Vũ Thị Thu T và anh Nguyễn Văn T1 xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Vũ Thị Thu T tự nguyện nhận nộp cả 300.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Chị Vũ Thị Thu T đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai số 0005168 ngày 08/09/2026 của Phòng thi hành án dân sự Khu vực 4 – Hà Nội. Chị Vũ Thị Thu T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND khu vực 4 – Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án khu vực 4 – Hà Nội;
- UBND **phường T, TP.Hải Phòng;**
- Đương sự;
- Lưu HS.

#### **THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Thu Ngân**